

Các sản phẩm thuốc lá mới: ảnh hưởng sức khỏe và bài học kinh nghiệm từ một số nước trên thế giới

Nguyễn Thị Hương¹, Lê Thị Thanh Hương¹, Hoàng Thế Kỳ², Lê Thị Thu²

Tóm tắt

Mục tiêu: Tổng quan tài liệu về các sản phẩm thuốc lá mới và một số ảnh hưởng của các sản phẩm thuốc lá mới đến sức khỏe cộng đồng và bài học quản lý các sản phẩm thuốc lá mới từ một số nước trên thế giới.

Phương pháp: Sử dụng nguồn cơ sở dữ liệu khoa học từ các nguồn: PubMed, Science Direct, WHO, US CDC, GGTC (Global center for good Governance in Tobacco control), với các từ khóa: Electronic nicotine device systems (ENDS), E-cigarette, Heated tobacco products, E-cigarette affect health, Heated tobacco products affect health, e-cigar, e-shisha, shisha. Tổng số có 29 tài liệu có nội dung liên quan đến các sản phẩm thuốc lá mới được sử dụng trong bài viết.

Kết quả: Các sản phẩm thuốc lá mới trong đó có thuốc lá điện tử và thuốc lá làm nóng đã thể hiện rõ những ảnh hưởng tiêu cực tới sức khỏe người sử dụng. Đến tháng 10 năm 2019 đã có 42 quốc gia cấm bán thuốc lá điện tử, trong đó có 5 nước tại khu vực ASEAN.

Kết luận: Dựa trên bài học kinh nghiệm về quản lý các sản phẩm thuốc lá mới ở các nước trong khu vực và trên thế giới, Việt Nam cần xây dựng khung hành lang pháp lý chặt chẽ nhằm kiểm soát tối ưu tác hại của các sản phẩm thuốc lá mới theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới, cụ thể là cấm hoàn toàn việc buôn bán, sử dụng thuốc lá điện tử và quản lý thuốc lá làm nóng như thuốc lá truyền thống.

Từ Khóa: các sản phẩm thuốc lá mới, thuốc lá điện tử, thuốc lá làm nóng, ảnh hưởng sức khỏe, bài học kinh nghiệm.

New Tobacco Products: Adverse health effects and lessons learnt from other countries

Nguyen Thi Huong¹, Le Thi Thanh Huong¹, Hoang The Ky², Le Thi Thu²

Abstract:

Objective: To review literatures about new tobacco products and its adverse impacts on human health as well as lessons learnt from other countries in managing the new tobacco products.

Methods: Literatures were searched on websites using PubMed, Science Direct database and

websites of WHO, US CDC, GGTC (Global center for good Governance in Tobacco control). Electronic nicotine device systems (ENDS), E-cigarette, Heated tobacco products, E-cigarette affect health, Heated tobacco products affect health, e-cigar, e-shisha, shisha were key words used (both in English and in Vietnamese). In total, there were 29 literatures chosen for the review.

Results: The new tobacco products, including ENDS and heated tobacco products have harmful effects to human health. Electronic cigarettes have been banned in 42 countries in the world, of which five countries belonged to the ASEAN.

Conclusions: Based on lessons learnt from the management of new tobacco products in other countries, Vietnam should develop legislations for the best control of the harmful effects of new tobacco products according to the World Health Organization recommendations including comprehensive ban the sale and the use of electronic cigarettes; and heated tobacco products should be managed as traditional tobacco products..

Keywords: New tobacco products, Electronic nicotine device systems (ENDS), Heated tobacco products (HTPs), E-cigarette, health effects, lessons learnt.

Tác giả:

¹: Trường Đại học Y tế công cộng (email: nth7@huph.edu.vn)

²: Tổ chức Nhịp cầu Sức khỏe Canada (Health Bridge Canada in Vietnam)

1. Đặt vấn đề

Trong vài thập kỷ qua, tác hại và những hậu quả nghiêm trọng của thuốc lá truyền thống đã được xác định rõ rệt với đầy đủ các bằng chứng khoa học, đồng thời hầu hết các chính phủ trên thế giới đã áp dụng nhiều biện pháp can thiệp phòng chống tác hại của thuốc lá. Điều đó đã góp phần làm giảm tỉ lệ sử dụng thuốc lá ở nhiều khu vực. Cùng với sự phát triển và ứng dụng của khoa học công nghệ và sự nhạy bén của ngành công nghiệp thuốc lá, nhiều loại hình sản phẩm các sản phẩm thuốc lá mới đã được ra đời và được tiếp thị bởi các công ty sản xuất tới người tiêu dùng bởi những cụm từ dễ gây hiểu lầm như những sản phẩm giảm hại hay hỗ trợ cai nghiện thuốc lá. Các sản phẩm thuốc lá mới đã xuất hiện trên thị trường từ năm 2000, các sản phẩm thuốc lá mới

được gọi là “New tobacco products” hay “Novel tobacco products”¹. Hai nhóm sản phẩm chính của các sản phẩm thuốc lá mới gồm Thuốc lá điện tử (Electronic nicotine delivery systems – ENDS hay Electronic cigarette – E-cigarettes) và Thuốc lá làm nóng (Heated tobacco products – HTP)².

Ở thị trường Mỹ thuốc lá điện tử tăng lên nhanh chóng. Thế hệ trẻ bắt đầu sử dụng thuốc lá điện tử do thông tin quảng cáo về hương vị hấp dẫn và khả năng thay thế thuốc lá truyền thống đã khiến dân số trẻ tuổi phải chịu vô số hậu quả nguy hiểm. Do đó, Chính phủ Mỹ đã ban hành những quy định, chính sách và khuyến nghị để kiểm soát các sản phẩm này³.

Tại Việt Nam hiện nay chưa có quy định riêng rẽ đối với các sản phẩm thuốc lá mới. Ngành

công nghiệp thuốc lá đang cố gắng thuyết phục Chính phủ bằng những luận điểm của họ rằng việc sử dụng thuốc lá điện tử sẽ giúp hỗ trợ cai nghiện được thuốc lá truyền thống mà không gây nguy hiểm tới sức khỏe như thuốc lá truyền thống⁴. Tuy nhiên, theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO), chưa có bằng chứng nào cho thấy các sản phẩm thuốc lá mới giúp người nghiện thuốc cai được thuốc lá truyền thống⁴.

Bài báo tổng quan tài liệu này được thực hiện nhằm cung cấp những bằng chứng khoa học về tác hại của các sản phẩm thuốc lá mới đối với sức khỏe và kinh nghiệm quản lý các sản phẩm thuốc lá mới ở một số nước trên thế giới và trong khu vực.

2. Phương pháp

Nhóm tác giả đã sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu khoa học: PubMed, Science Direct, các trang web của các tổ chức WHO, US CDC, GGTC (Global center for good Governance in Tobacco Control) để tra cứu thông tin về các sản phẩm thuốc lá mới. Từ khóa dùng để tìm kiếm tài liệu đối với tiếng Anh là: Electronic nicotine device systems (ENDS), E-cigarette, Heated tobacco products, E-cigarette affect health, Heated tobacco products affect health, shisha, e-shisha, e-cigar; đối với tiếng Việt là thuốc lá điện tử, thuốc lá làm nóng, các sản phẩm thuốc lá mới, ảnh hưởng sức khỏe, shisha, shisha điện tử, xì gà điện tử tra cứu trên các trang web của Quỹ Phòng chống tác hại của thuốc lá, Bộ Y tế và một số trang web có liên quan. Kết quả cho thấy đến thời điểm cuối tháng 11 năm 2019 các tài liệu, nghiên cứu về chủ đề các sản phẩm thuốc lá mới tại Việt Nam còn rất hạn chế, hầu hết các thông tin tìm được là các quan điểm của

các chuyên gia hay các thông tin từ các cơ quan truyền thông mà chưa có nghiên cứu khoa học cụ thể nào đưa ra thông tin về các sản phẩm thuốc lá mới. Do vậy trong bài viết này nhóm tác giả tổng hợp thông tin từ các cơ sở dữ liệu và trang web là các bài báo, báo cáo khoa học đã được thực hiện trên thế giới cũng như các thông tin trên thế giới được chia sẻ tại các trang web của Việt Nam.

Với các từ khóa tìm kiếm đã nêu ở trên, nhóm tác giả tìm được 11.584 tài liệu liên quan đến chủ đề này, không giới hạn thể loại tài liệu, bao gồm cả bản báo cáo tóm tắt và báo cáo toàn văn trong thời gian công bố từ năm 2000 đến năm 2019. Dựa trên tiêu đề và nội dung tóm tắt của các bài báo khoa học để chọn lựa các bài báo có nội dung liên quan đến “thuốc lá điện tử”, “thuốc lá làm nóng” và “ảnh hưởng sức khỏe” cũng như chỉ chọn lọc các bài toàn văn, nhóm tác giả chọn được 29 tài liệu có nội dung về ảnh hưởng của các sản phẩm thuốc lá mới đến sức khỏe, xu hướng sử dụng các sản phẩm thuốc lá mới, chiều thức của ngành công nghiệp thuốc lá để mở rộng thị trường và bài học kinh nghiệm về quản lý các sản phẩm thuốc lá mới ở các nước trên thế giới để sử dụng phân tích và viết bài tổng quan này, trong đó có 24 tài liệu tiếng Anh, 05 tài liệu tiếng Việt.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1 Khái niệm, phân loại các sản phẩm thuốc lá mới

Sản phẩm chính thuộc nhóm các sản phẩm thuốc lá mới gồm: Thuốc lá điện tử và Thuốc lá làm nóng. Thuốc lá điện tử là các thiết bị điện tử sử dụng pin để làm nóng dung dịch thường là

propylene glycol và glycerol, có nicotine hoặc không có nicotine và hương liệu, đựng trong ống/ bình chứa dùng một lần hoặc có thể tái nạp, tạo ra sol khí cho người sử dụng hít vào⁵. Thuốc lá điện tử còn có hình thức khác là xì gà điện tử (e-cigar).

Kể từ khi xuất hiện vào năm 2004, thuốc lá điện tử đã trở nên phổ biến rộng rãi và việc sử dụng chúng đang tăng theo cấp số nhân trên toàn thế giới. Thuốc lá điện tử được quảng cáo rầm rộ như một loại thuốc hỗ trợ cai thuốc lá, an toàn hơn, rẻ hơn và được xã hội chấp nhận hơn so với thuốc lá thông thường. Tuy nhiên trong những năm gần đây, các nghiên cứu đã đưa ra nhiều khía cạnh khác nhau về các rủi ro sức khỏe, tác động xã hội và hậu quả đến môi trường của thuốc lá điện tử⁶.

Trong khi đó, thuốc lá làm nóng (hay còn gọi là thuốc lá nung nóng) được gọi là các sản phẩm thuốc lá không đốt cháy⁷, sử dụng hệ thống chạy bằng pin để làm nóng thuốc lá được nén cùng hương liệu và các hóa chất khác, quá trình làm nóng sinh ra nicotine như thuốc lá truyền thống⁸. Thuốc lá làm nóng nung sợi thuốc lá tới khoảng 350°C bằng thiết bị làm nóng sử dụng pin, nhiệt độ này thấp hơn nhiệt độ cháy ở đầu điếu thuốc lá thông thường (khoảng 600°C)⁹.

WHO đưa ra một số khuyến cáo về thuốc lá làm nóng như sau: thuốc lá làm nóng chứa sợi lá thuốc nên cần được kiểm soát như thuốc lá truyền thống, thuốc làm nóng tạo ra chất khí độc hại, có nhiều chất độc giống như trong khói thuốc lá, khói thuốc ngoài gây hại cho người hút thì còn gây tác hại cho người xung quanh do hút thuốc thụ động, nồng độ một số hóa chất thấp hơn thuốc lá thông thường, nhưng nồng

độ một số hóa chất khác lại cao hơn và nồng độ hóa chất thấp không đồng nghĩa với việc giảm nguy cơ tới sức khỏe. Thuốc lá làm nóng chứa nicotine, tác động sức khỏe trong dài hạn của thuốc lá làm nóng còn chưa được biết, chưa có đủ thông tin về các nguy cơ ảnh hưởng đối với sức khỏe của thuốc lá làm nóng trong thời gian dài hạn⁴.

3.2 Ảnh hưởng tới sức khỏe của các sản phẩm thuốc lá mới

Trong sol khí của thuốc lá điện tử (ENDS) có chứa nicotine – chất gây nghiện trong thuốc lá. Ngoài tính gây nghiện, nicotine có thể gây tác động tiêu cực đến sự phát triển thai nhi trong quá trình mang thai và các bệnh tim mạch. Mặc dù nicotine không phải là chất gây ung thư, nhưng nó có tác động như “chất tạo khối u” và liên quan đến hình thành bệnh ung thư cũng như ảnh hưởng đến thần kinh ở người tiếp xúc và sử dụng¹⁰. Tiếp xúc với nicotine ở trẻ vị thành niên và thai nhi có ảnh hưởng lâu dài đến phát triển não bộ, tiềm năng dẫn đến rối loạn học tập và rối loạn tâm thần kinh¹¹. Bằng chứng này đã đầy đủ để khuyến cáo trẻ em, vị thành niên, phụ nữ mang thai và phụ nữ trong tuổi sinh sản không sử dụng ENDS và nicotine¹¹.

Trên thế giới đã ghi nhận hàng nghìn ca bệnh nặng có liên quan đến thuốc lá điện tử. Tính đến ngày 17/12/2019, Trung tâm kiểm soát và Phòng chống bệnh tật (CDC) Hoa Kỳ đã nhận được báo cáo từ 50 bang, lãnh thổ cho thấy có 2.506 ca tổn thương phổi liên quan đến sử dụng thuốc lá điện tử và các sản phẩm thuốc lá mới. Các ca tử vong liên quan đến vấn đề này cũng tăng lên 54 ca và gây ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người như tăng nguy cơ nghiện

nicotine, tăng nguy cơ động kinh v.v.^{12,13}.

Bên cạnh các hóa chất độc hại có trong thuốc lá điện tử thì một số tinh dầu được bổ sung nhằm tăng sự đa dạng và hấp dẫn như tinh dầu bạc hà cũng làm tăng sự phụ thuộc của người sử dụng vào thuốc lá điện tử cũng như nicotine có trong thuốc lá điện tử¹⁴. Tại Canada nghiên cứu việc sử dụng thuốc lá điện tử và sức khỏe đã chỉ ra mối tương quan của hai yếu tố này, đặc biệt tỉ lệ cao nhất đối với những người sử dụng cả thuốc lá điện tử và thuốc lá truyền thống. Bên cạnh đó nghiên cứu cũng chỉ ra rằng việc sử dụng thuốc lá điện tử ảnh hưởng đến cả những người không hút thuốc¹⁵⁻¹⁸. Hơn nữa, thuốc lá điện tử có hệ thống mở nên rất khó quản lý, người dùng có thể cho hàm lượng nicotine cao hơn, bổ sung các hóa chất, hương liệu khác nhau, thậm chí cả ma túy thêm vào thuốc lá điện tử hay shisha gây nên những hậu quả khôn lường về sức khỏe. Đây chính là lý do nhiều nước trên thế giới hiện đã cấm hoàn toàn việc sử dụng, buôn bán, quảng cáo thuốc lá điện tử.

Tại Mỹ, nghiên cứu về mối liên quan giữa việc sử dụng thuốc lá điện tử và nguy cơ tiền đái tháo đường đã được thực hiện. Nghiên cứu cho thấy rằng những người hiện tại sử dụng thuốc lá điện tử có tỷ lệ chẩn đoán tiền đái tháo đường tăng 2,36 lần ở nam và tăng 1,88 lần ở nữ¹⁹.

Các nghiên cứu trên thế giới cho thấy thuốc lá làm nóng có nguy cơ ảnh hưởng xấu tới sức khỏe đối với người hút chủ động và thụ động²⁰. Cơ chế hoạt động của sản phẩm thuốc lá làm nóng tương tự như sản phẩm thuốc lá truyền thống và có mức phát sinh một số chất độc hại ở mức thấp hơn tuy nhiên chúng vẫn tồn tại rất nhiều rủi ro đối với sức khỏe con người.

3.3 Xu hướng sử dụng các sản phẩm thuốc lá mới

Các sản phẩm thuốc lá mới hiện nay chưa được quản lý một cách nghiêm ngặt. Do vậy, việc sử dụng các sản phẩm thuốc lá mới ở giới trẻ đang ngày càng phổ biến với rất nhiều nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe của thế hệ trẻ trong tương lai. Nghiên cứu đã chỉ ra rằng việc sử dụng thuốc lá điện tử dẫn đến nguy cơ cao với việc bắt đầu sử dụng thuốc lá truyền thống sau đó²¹. Ở Iceland, các nghiên cứu đã chỉ ra rằng tỉ lệ dân số hút thuốc lá truyền thống ở tuổi vị thành niên hầu như không thay đổi từ năm 2015 đến 2018, trong khi việc sử dụng thuốc lá điện tử tăng theo cấp số nhân trong thời gian trên. Tỷ lệ sử dụng thuốc lá điện tử ở Iceland ngày càng tăng, vượt xa với tỷ lệ hút thuốc lá truyền thống của quốc gia này^{22,23}.

Sử dụng thuốc lá điện tử trong giới trẻ ngày càng phổ biến tại Mỹ, với tỷ lệ sử dụng tăng từ 1,5% năm 2011 lên 20,8% vào năm 2018. Các đặc trưng của thuốc lá điện tử góp phần tăng sự ưa chuộng của giới trẻ như: thiết kế đẹp, bắt mắt, chức năng thân thiện với người dùng, hương vị đa dạng như bạc hà, hương trái cây, xoài, trái nghiệm hút thuốc ít gây khó chịu và có thể sử dụng kín đáo ở những nơi cấm hút thuốc²⁴.

Bởi lẽ đó việc quy định và quản lý chặt thuốc lá điện tử có thể hạn chế sử dụng thuốc lá điện tử hoặc cấm sử dụng và buôn bán thuốc lá điện tử sẽ giảm thiểu gánh nặng hút thuốc lá truyền thống trong tương lai.

3.4 Chiêu thức của ngành công nghiệp thuốc lá để mở rộng thị trường các sản phẩm thuốc lá mới

Hiện nay, ngành công nghiệp thuốc lá đang có xu hướng mở rộng sản xuất của họ sang thị trường các sản phẩm thuốc lá mới và đang

cố gắng thuyết phục các chính phủ cũng như truyền thông đến người tiêu dùng rằng sử dụng các sản phẩm thuốc lá mới, chẳng hạn thuốc lá điện tử sẽ cai nghiện được thuốc lá truyền thống mà không gây nguy hiểm tới sức khỏe con người như thuốc lá truyền thống⁴. Đó là những chiêu trò đưa ra các thông điệp không đúng khiến người tiêu dùng dễ hiểu lầm rằng các sản phẩm thuốc lá mới như là một công cụ để cai nghiện thuốc lá truyền thống.

Ngành công nghiệp thuốc lá đang dùng nhiều chiêu thức để đưa ra những thông điệp không đúng dùng để quảng bá các sản phẩm thuốc lá mới như: “Thuốc lá điện tử và thuốc lá làm nóng là các sản phẩm ít có hại/ an toàn cho sức khỏe; Chính phủ nên quản lý, không nên cấm thuốc lá điện tử và thuốc lá làm nóng; Thuốc lá điện tử và thuốc lá làm nóng là các sản phẩm dành cho người lớn”. Đồng thời ngành này cũng sử dụng các phát ngôn của những người ủng hộ thuốc lá điện tử và thuốc lá làm nóng như: đại diện ngành công nghiệp thuốc lá, các nhóm ủng hộ thuốc lá điện tử và thuốc lá làm nóng, các học giả, các quan chức chính phủ, người sử dụng thuốc lá điện tử, thuốc lá làm nóng để gửi đi các thông điệp quảng bá cho việc sử dụng thuốc lá điện tử và thuốc lá làm nóng²⁵.

Cách thức thiết kế thuốc lá điện tử và thuốc lá làm nóng hiện nay tương tự như đã thực hiện đối với thuốc lá truyền thống trước kia bằng những hình ảnh bắt mắt, hấp dẫn. Bên cạnh đó một số hình thức quảng bá sản phẩm như: khai trương các cửa hàng bán lẻ, sử dụng các kỹ thuật tiếp thị xã hội, các đại sứ thương hiệu và tiếp thị ở nhiều kênh thông tin để quảng cáo cho sản phẩm thuốc lá điện tử và thuốc lá làm nóng²⁶.

3.5 Bài học kinh nghiệm về quản lý các sản phẩm thuốc lá mới ở các nước trên thế giới

Các nghiên cứu trên thế giới đã cho thấy bằng chứng rõ ràng về tác hại của thuốc lá điện tử và thuốc lá làm nóng đối với sức khỏe người sử dụng và ảnh hưởng tới môi trường. Chính vì vậy việc quản lý hoạt động buôn bán và sử dụng các sản phẩm thuốc lá mới đã được ban hành tại nhiều quốc gia trên thế giới. Tính đến tháng 10 năm 2019, đã có 42 quốc gia cấm bán thuốc lá điện tử, trong đó ở khu vực ASEAN có 5 nước là Brunei, Campuchia, Lào, Singapore và Thái Lan; 56 quốc gia cho phép bán thuốc lá điện tử nhưng có những quy định về việc bán như việc hạn chế và quy định về bán hàng xuyên biên giới, hạn chế các điểm có thể bán. Trong số 56 quốc gia cho phép bán thuốc lá điện tử thì có 30 quốc gia quy định về hàm lượng của nicotine trong dung dịch thuốc lá điện tử²⁷.

Tại Thái Lan, thuốc lá điện tử thuộc sản phẩm cấm và được đưa vào hệ thống pháp luật thông qua một số kênh sau: Thông báo của Bộ Thương mại, 2014 – về cấm nhập khẩu Shisha/ thuốc lá và thuốc lá điện tử; Quy định của Ủy ban Bảo vệ người tiêu dùng số 9/2015 về việc: “Cấm bán hàng và dịch vụ các loại Hookahs (cũng là một loại Shisha), Hookah điện tử, thuốc lá điện tử, nguyên liệu hút thuốc cho Hookahs và dung dịch Hookahs điện tử, thuốc lá điện tử”; Luật Hải Quan 2560 (2017): Bất cứ người nào nhập khẩu các loại hàng hóa (như thuốc lá điện tử) đã được thông quan hoặc đang được thông quan qua hình thức hải quan để nhập, hoặc xuất khẩu hàng hóa đó ra khỏi Vương quốc đều bị cấm; Luật kiểm soát các sản phẩm thuốc lá B.E.2560 (2017): Hút thuốc (sử dụng thuốc lá điện tử) bị

cấm ở tất cả các nơi công cộng trong nhà, nơi làm việc trong nhà và giao thông công cộng²⁶.

Chính sách quản lý thuốc lá điện tử tại Singapore được thể hiện qua một số yếu tố như: kể từ khi ban hành luật thuốc lá năm 1993, các sản phẩm giống thuốc lá (như đồ chơi, kẹo hoặc các sản phẩm khác giống như các sản phẩm thuốc lá) đã bị cấm; Kể từ khi phát triển các sản phẩm thuốc lá điện tử đầu tiên, chúng đã được định nghĩa là các sản phẩm giống thuốc lá²⁶. Theo Đạo luật Thuốc lá của Singapore (kiểm soát quảng cáo và bán hàng), các lý do cấm thuốc lá điện tử là: (1) Có hại cho sức khỏe – chứa nicotine và các chất gây ung thư khác; (2) Ngăn chặn sự cố thủ của sản phẩm mới, sản phẩm gây hại trong cộng đồng địa phương – tăng mạnh hút thuốc lá điện tử ở nước ngoài (như Anh/ Mỹ); (3) Hiệu ứng công, sử dụng thuốc lá điện tử có thể dẫn đến sử dụng các chất gây nghiện khác; (4) Thiếu bằng chứng về tính hiệu quả của việc hỗ trợ cai thuốc lá²⁶.

Mexico - thành viên của Công ước khung về kiểm soát thuốc lá của WHO đã nghiêm cấm buôn bán, phân phối, trưng bày, quảng bá và sản xuất bất kỳ sản phẩm nào tương tự thuốc lá bao gồm thuốc lá điện tử. Ngoài ra còn có Quy định về nơi không khói thuốc như: hút thuốc hoàn toàn bị cấm trong các trường tiểu học, trung học, ở tất cả các địa điểm công cộng trong nhà, nơi làm việc trong nhà²⁸.

4. Khuyến nghị về việc quản lý các sản phẩm thuốc lá mới ở Việt Nam

Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm quản lý các sản phẩm thuốc lá mới của Bộ Y tế phối hợp với Tổ chức Y tế thế giới (WHO) ngày 15/11/2019 cho

thấy, các thông tin về tác hại của các sản phẩm thuốc lá mới đối với sức khỏe đã có những bằng chứng khoa học rõ ràng. Trong khi đó, chưa có bằng chứng nào về công dụng cai nghiện thuốc lá của thuốc lá điện tử, cũng như chưa có bằng chứng nào về việc các sản phẩm thuốc lá mới ít tác hại hơn so với thuốc lá truyền thống. Chính vì vậy, WHO khuyến cáo các quốc gia nên cấm hoặc kiểm soát chặt chẽ việc buôn bán, sử dụng thuốc lá điện tử và thuốc lá làm nóng nhằm hạn chế những ảnh hưởng của sản phẩm này với sức khỏe con người và môi trường. Hiện tại ở Việt Nam chưa có quy định nào về quản lý các sản phẩm thuốc lá mới và các thông tin về sản phẩm này đang gây hiểu lầm về thuốc lá điện tử như là sản phẩm ít gây hại hơn, có tác dụng cai nghiện thuốc lá truyền thống. Bộ Y tế đang xem xét đề xuất với Chính phủ cấm hoàn toàn việc sử dụng thuốc lá điện tử. Đối với thuốc lá làm nóng, Bộ Y tế dự kiến đề xuất quản lý thuốc lá làm nóng như thuốc lá truyền thống với quy định chặt chẽ hơn về cảnh báo sức khỏe và hàm lượng²⁹. các sản phẩm thuốc lá mới

5. Tuyên bố về mâu thuẫn lợi ích

Nhóm tác giả bài báo khẳng định không nhận bất cứ tài trợ hay có mối liên hệ nào với công ty thuốc lá hay các nhóm bệ mặt của công ty thuốc lá đa quốc gia.

6. Lời cảm ơn

Nhóm tác giả xin chân thành cảm ơn Tổ chức Nhịp cầu sức khỏe Canada tại Việt Nam đã hỗ trợ chúng tôi thực hiện bài báo tổng quan này.

Tài liệu tham khảo

1. WHO study group on tobacco product regulation. *WHO Technical Report Series 945: The Scientific basis of tobacco product regulation*. WHO;2015.
2. ThS.BS Nguyễn Tuấn Lâm. *Tóm lược về các sản phẩm thuốc lá mới và khuyến cáo của WHO. Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về quản lý các sản phẩm thuốc lá mới 15/11/2019* 2019.
3. Aditya Bhalerao, Farzane Sivandzade, Sabrina Rahman Archie, Cucullo L. Public Health Policies on E-Cigarettes. *Springer*. 2019.
4. Thúy Hà. Không thể kiểm soát các hóa chất có trong các sản phẩm thuốc lá mới. 2019; <http://baochinhphu.vn/Suc-khoe/Khong-the-kiem-soat-cac-hoa-chat-co-trong-thuoc-la-the-he-moi/380053.vgp>.
5. Vaz-Carneiro A, Costa J. [Analysis of the Cochrane Review: Electronic Cigarettes for Smoking Cessation and Reduction. *Cochrane Database Syst Rev*. 2014;12: CD010216]. *Acta medica portuguesa*. 2015;28(2):145-147.
6. Rom O, Pecorelli A, Valacchi G, AZ R. Are E-cigarettes a safe and good alternative to cigarette smoking. *New York Academy of Sciences*. 2014.
7. Elias J, Dutra LM, St. Helen G, al e. Revolution or Redux Assessing IQOS through a Precursor Product. *Tob Control*. 2018;27:s102-110.
8. Lauren Kass Lempert, Glantz SA. Heated tobacco product regulation under US law and the FCTC. *Tob Control*. 2018;27:s118-125.
9. E.Ulyses Dorotheo ENDS and HTPs. novel and emerging products. 2019.
10. Rockville, M.U.S.D.o.H.a.H.S. Centers for Disease Control and Prevention, National Center for Chronic Disease Prevention and Health Promotion, Office on Smoking and Health. *The Health Consequences of Smoking—50 Years of Progress: A Report of the Surgeon General*. 2014.
11. Kutlu MG, Gould TJ. Nicotine modulation of fear memories and anxiety: Implications for learning and anxiety disorders. *Biochemical pharmacology*. 2015;97(4):498-511.
12. CDC says vaping lung illness cases now top 2,000. CNBC; 2019. <https://www.cnbc.com/2019/11/07/cdc-says-vaping-lung-illness-cases-now-top-2000.html>.
13. Outbreak of Lung Injury Associated with the Use of E-Cigarette, or Vaping, Products. 2019; https://www.cdc.gov/tobacco/basic_information/e-cigarettes/severe-lung-disease.html, 2019.
14. N.Cwalina S, Majmundar A, B.Unger J, L.Barrington-Trimis J, Pentz MA. Adolescent menthol cigarette use and risk of nicotine dependence: Findings from the national Population Assessment on Tobacco and Health (PATH) study. *Drug Alcohol Depend*. 2019;206(1).
15. Tram Pham, V.A.Williams J, Bhattarai A, K.Dores A, J.Isherwood L, B.Patten S. Electronic cigarette use and mental health: A Canadian population-based study. *Journal of Affective Disorders*. 2019;260(1):646-652.
16. M.Berk, L.J.Williams, F.N. Jacka, et al. So depression is an inflammatory disease, but where does the inflammation come from. *BMC Medicine*. 2013;11:200:11:200.

17. A. Boyd, Van de Velde, S. Vilagut, et al. Gender differences in mental disorders and suicidality in Europe: results from a large cross-sectional population-based study. *Journal of Affective Disorders* 2014;173:245-254.
18. Callahan-Lyon. P. Electronic cigarettes: human health effects. *BMJ* 2014;23:ii36-ii40.
19. C.Atuegwu N, F.Perez M, Oncken C, L.Mead E, Maheshwari N, M.Mortensen E. E-cigarette use is associated with a self-reported diagnosis of prediabetes in never cigarette smokers: Results from the behavioral risk factor surveillance system survey. *Drug alcohol depend.* 2016;138:138(132):e20153983.
20. Jankowski M, Brozek GM, Lawson J, Skoczynski S, Majek P, Zejda JE. New ideas, old problems? Healed tobacco products – a systematic review. *International Journal of occupational medicine and environmental health.* 2019;32(5):595-634.
21. Natalie Kintz, Mengyu Liu, Chih-Ping Chou, et al. Risk factors associated with subsequent initiation of cigarettes and e-cigarettes in adolescence: a structural equation modeling approach. *Drug and alcohol dependence.* 2019;204.
22. Alfgeir L.Kristjansson, John P.Allegrante, Jon Sigfusson, Sigfusdottir ID. Do population trends in adolescent electronic cigarette use coincide with changes in prevalence of cigarette smoking? *Prev Med Rep.* 2019;15:100913.
23. J.L. Barrington-Trimis, R.Urman, Leventhal AM, et al. E-cigarettes, cigarettes, and the prevalence of adolescent tobacco use. *Pediatrics.* 2016;138(2).
24. Fadus MC, Smith TT, Squeglia LM. The rise of e-cigarettes, pod mod devices, and JUUL among youth: Factors influencing use, health implications, and downstream effects. *Drug and Alcohol Dependence.* 2019;201:85-93.
25. Worrawan Jirathanapiwat. *Các chiêu thức của ngành công nghiệp thuốc lá để mở rộng thị trường Thuốc lá điện tử.* Southeast Asia Tobacco Control Alliance 15/11/2019 2019.
26. Bungon Ritthiphakdee, Global Center for Good Governace in Tobacco Control. *Cấm - Thuốc lá điện tử (ENDS): Bài học từ Thái Lan và Singapore.* Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về quản lý các sản phẩm thuốc lá mới 15/11/2019 2019.
27. Global Center for Good Governance in Tobacco Control E-Cigarette; <https://www.globaltobaccocontrol.org/ecigarette/domain-classification>
28. laws Tc. Legislation by country Mexico. 2019; <https://www.tobaccocontrolaws.org/legislation/country/mexico/summary>. Accessed 14/11/2019, 2019.
29. D. Ngan. Bộ Y tế đề xuất cấm hoàn toàn thuốc lá điện tử, shisha 2019. <https://haiquanonline.com.vn/bo-y-te-de-xuat-cam-hoan-toan-thuoc-la-dien-tu-shisha-115322.html>.